

Chương 23

TÌM KIẾM BIỂU TƯỢNG

Quyên ngồi bên bàn làm việc, mở máy tính và nhận được thư của Cẩm Tú:

“Chào Quyên!

Hôm nay, tớ quay lại căn hộ của anh Leonidas để lấy mấy thứ đồ.

Tớ cảm thấy căn hộ của anh ấy như đã có người đột nhập vào tìm kiếm điều gì đó. Song, kiểm lại không thấy mất thứ gì.

Anh Leonidas không thuộc người ngăn nắp. Bàn làm việc luôn bừa bộn với đủ loại sơ đồ, giấy tờ trong dự án của công ty anh ấy tại Việt Nam. Nay, đám sơ đồ, giấy tờ này có vẻ như được sắp xếp lại.

Trước khi rời khỏi căn hộ, đưa anh ấy ra sân bay, tớ nhớ rõ trên mặt bàn anh ấy là sơ đồ Chùa Bà Đanh, nay lại là sơ đồ Chùa Một Cột.

Nhớ tới cậu hay nói về công trình này. Tớ chụp lại và gửi cho cậu. Cẩm Tú ”.

Quyên tải tài liệu từ trên mạng xuống và phóng to cho dễ đọc.

Sơ đồ là một hình vẽ bằng tay trên khổ giấy A4 đặt dọc, gồm sơ đồ mặt cắt ngang và sơ đồ mặt bằng hồ Linh Chiểu. Giữa hồ là Chùa Một Cột. Bên trong sơ đồ có một số ghi chú bằng tiếng Pháp. Quyên viết lại chuyển lên mạng để dịch, trong đó có mấy chữ đặc biệt “Sân chìm”, “Trụ đá chính”, “Trụ đá đánh dấu”, “Cửa cống hoặc cửa đường hầm”... và rất nhiều dấu?

Nghiên cứu một hồi, thì Quyên cũng hiểu được sơ đồ do Leonidas vẽ.

Cột trụ đỡ khối chùa phía trên, bên trong là trụ đá, trong hình vẽ ký hiệu là trụ đá chính, được bao quanh bởi lớp bê tông. Nền hồ Linh Chiểu không phải là bùn đất mà được lát đá

nên có ghi chú là sân chìm. Hồ Linh Chiêu có hai cửa cống hoặc cửa đường hầm tại vị trí đánh dấu x. Điều đặc biệt là tại góc ao có 3 trụ đá, nay chỉ còn 3 trụ, được gọi là trụ đá đánh dấu với dòng chữ ghi kích thước trụ.

Từ sơ đồ này cho thấy, người Pháp tiếp tục làm rõ hơn phần xây dựng hạ tầng của Chùa Một Cột, chắc không phải nhằm lý giải vai trò Cột Cái - Cột Mẫu của Chùa Một Cột tại Thăng Long, được xây dựng thay thế cho chùa Nhất Trụ tại kinh đô cũ Hoa Lư.

Với họ, Chùa Một Cột còn chứa đựng những điều bí ẩn rộng lớn hơn. Có thể, người Pháp đã đoán định được vai trò của Chùa Một Cột như một kho báu chính của quốc gia. Khi cho phá Chùa Một Cột vào năm 1954, họ đã lấy đi một trụ đá đánh dấu và những thứ gì đó mà ta chưa rõ?

Quay lại chuyện của Cẩm Tú kể về căn hộ của Leonidas bị kẻ lạ đột nhập. Quyên cho rằng: Người Tàu đã cảm nhận được sự có mặt ngày càng gia tăng của người Pháp trong việc tìm kiếm kho báu và họ đã bắt đầu hành động.

*

* *

Mọi vấn đề liên quan đến luận cứ của luận án tiến sĩ đã dần định hình. Trong quá trình hình thành công trình Kiến trúc quốc gia, vai trò của nhà lãnh đạo là chủ đạo, cùng với đó là sự hỗ trợ của những hiền tài đương thời trong giới quan lại, tu sĩ, chí sĩ cùng kiến trúc sư. Quyên tin rằng, sẽ thuyết phục được thầy hướng dẫn trong buổi gặp sắp tới.

Bắt đầu từ những gợi ý của Giáo sư về Chùa Một Cột và vua Lý Công Uẩn, Quyên đã tìm đến một số địa điểm được cho là có liên quan tới kho báu và Kiến trúc kho báu.

Song cô vẫn băn khoăn về điểm khởi đầu là Chùa Một Cột, cảm nhận như mình chưa thật sự đến đích, chưa nắm được điều

cốt lõi về công trình này, dù rằng đã bỏ công sức đi tìm kiếm các tài liệu có liên quan. Tất cả mới chỉ như là một sự tập hợp truyền thuyết, vẫn thiếu sự thuyết phục về một công trình kiến trúc đặc sắc, không kỳ vĩ, to lớn song lại là nơi thu hút sự chú ý của muôn người, kiểu Kiến trúc kho báu.

Chùa Một Cột gắn với biểu tượng thu hút của cái là Chuông Quy Điền. Chuông Quy Điền vẫn chỉ là truyền thuyết, thậm chí không lan truyền rộng khắp bằng truyền thuyết hồ Hoàn Kiếm gắn với hình tượng sống động Rùa thần. Vì vậy, Chùa Một Cột vẫn chỉ là một chùa tháp gắn với biểu tượng đóa hoa sen và chưa hẳn là một Kiến trúc kho báu. Thậm chí có người còn cho đây chỉ là một đài tháp thuộc Chùa Diên Hựu kề liền.

Việc người Pháp khi rời khỏi Hà Nội cho phá chùa, cũng có thể bắt nguồn từ lý do khác, chứ chắc gì phá để giải mã một điều bí ẩn đặc biệt.

Chùa Một Cột nằm tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, là một nơi thiêng liêng nhất của dân tộc Việt Nam. Chùa Một Cột chắc chắn phải có một ý nghĩa đặc sắc nào đó để tương xứng với điều thiêng liêng này và tương xứng với việc người dân đã chọn chùa làm một trong những biểu tượng của Thăng Long, Hà Nội.

Quyên tiếp tục đắm chìm vào suy nghĩ với các giả định.

Nếu Chùa Một Cột còn là một biểu tượng của Kiến trúc kho báu, thì chùa Diên Hựu được xây dựng chủ yếu nhằm bảo vệ biểu tượng cao quý đó.

*

* *

- Quyên ơi, Tuấn Anh đến chơi này!. Bác Huệ gọi từ tầng một. Tuấn Anh gõ cửa.

- Anh vào đây!. Quyên mở cửa kéo Tuấn Anh vào phòng.

Tuấn Anh vào phòng, đương nhiên trước hết là đưa mắt tìm con mèo. Nó vẫn nằm trên nóc tủ và nhìn xuống như mọi khi. Tuấn Anh tự nhủ:

- Không biết bao giờ mình quen được con mèo này?

Quyên kéo ghế mời ngồi và chia sẻ với Tuấn Anh những suy tư của cô về Chùa Một Cột, những nút thắt gần như không thể gỡ bỏ.

- Anh cũng thấy khó thật!. Tuấn Anh chia sẻ.

Quyên ngồi im lặng và nhìn chăm chăm vào các ảnh, sơ đồ về Chùa Một Cột gắn trên một bảng lớn treo trên tường. Chợt Quyên nhìn kỹ vào một bức ảnh chụp trong khi đến thăm Chùa Chuông. Đó là bức đại tự phía trên nghi môn hay tam quan của chùa. Bức đại tự đắp vữa: “Kim Chung Tự” (金鍾寺), có nghĩa là “Chùa Chuông Vàng”.

Quyên kéo tay Tuấn Anh:

- Anh nhìn ảnh này có thấy gì không?

Tuấn Anh nhìn sang trái, sang phải và nói:

- Chẳng có gì đặc biệt!.

- Anh có nhìn thấy chữ “Kim” có nghĩa là vàng kia không?

- Có, anh có thấy mà!.

- Anh thấy nó liên tưởng đến cái gì?

Tuấn Anh vội đến gần, dí sát mắt vào bức ảnh, một lúc sau mới nói:

- Anh thấy chữ này là có hình tượng giống Chùa Một Cột, khi nhìn vào từ phía đầu hồi, hướng Đông - Tây.

- Đúng vậy!.

Quyên bật dậy khỏi ghế:

- Tại sao ta lại không nhìn ra ngay từ đầu nhỉ? Thật kỳ lạ, khó mà khác được.

Cô lấy tờ giấy ra vẽ lại chữ Kim (金) và giải thích:

- Nét gạch ngang phía dưới thể hiện sân chìm bằng đá của hồ Linh Chiếu. Chắc anh chưa rõ điều này.

Quyên lấy sơ đồ mà Cẩm Tú gửi cho cô và giải thích đôi nét về sân chìm. Cô tiếp tục:

- Nét thẳng đứng là trụ đỡ chính hay cột của chùa. Hai bên là hai nét vạch xiên, thể hiện cho các thanh gỗ xiên đỡ chùa phía trên. Nét gạch ngang chính giữa thể hiện sàn gỗ của chùa. Hai nét vạch cong chéo trên cùng thể hiện mái cong của chùa nhìn từ phía đầu hồi.

- Thật kỳ lạ!. Tuấn Anh nói.

- Đúng vậy. Chùa Một Cột không chỉ là biểu tượng của một đài sen cao quý theo quan điểm nhà Phật, không chỉ là Cột Cái hay Cột Mẫu để định vị quy mô đất đai, mà còn là biểu tượng của vàng, một trong những báu vật mà con người thường cất giữ trong kho báu. Chùa Một Cột đã trở thành điểm định vị cả về vật chất và tinh thần của quốc gia Đại Việt, mà Chùa Nhất Trụ xưa kia của quốc gia Đại Cồ Việt chỉ mới khởi đầu.

Quyên nói tiếp:

- Có thể kết luận rằng: Chùa Một Cột là một Kiến trúc kho báu. Lại đặt tại địa điểm thiêng liêng. Đây phải là một trong những công trình Kiến trúc đặc sắc nhất trong lịch sử Kiến trúc truyền thống Việt Nam. Không thể khác được.

Tuấn Anh phụ họa:

- Anh cho rằng, Chùa Một Cột là một kỳ tích kiến trúc "vô tiền khoáng hậu" của Việt Nam, kể cả sau này. Có thể trở thành chìa khóa mở ra cho lĩnh vực chuyên môn kiến trúc Việt Nam cả một vùng trời mới.

Quyên ngạc nhiên nhìn Tuấn Anh:

- Anh bây giờ cũng ghê đấy!.

- Anh bắt chước theo kiểu lập luận của em thôi mà!

Quyên ngồi xuống ghế và thấy thật sự nhẹ nhõm trong tâm trí và cũng thấy vui vì thời gian bỏ ra đã mang lại kết quả. Và cảm thấy rằng, không chỉ do nỗ lực cá nhân của mình, do thầy và bạn bè trợ giúp mà còn dường như có chút may mắn nhờ các vị tiền nhân mách bảo.

Cô chợt nghĩ ra điều gì và nói:

- Anh chờ em một chút.

Cô vẽ lại hình chữ Kim, đặt vào bản đồ. Lấy đỉnh của chữ Kim là vị trí Chùa Một Cột. Đáy của chữ Kim là vị trí Chùa Nhất Trụ. Cô kéo tay Tuấn Anh nhìn vào máy tính:

- Anh nhìn này. Khi em đặt hai đỉnh của chữ Kim trùng với vị trí Chùa Một Cột và Chùa Nhất Trụ, ta sẽ thấy vị trí đối xứng qua trục chính giữa của Chùa Chuông và khu vực núi Tượng Lĩnh tại phía trên; của Chùa Đọi Sơn và Chùa Bà Đanh tại phía dưới. Các vị trí này đều trùng khớp với các điểm xác định đường nét của chữ Kim.

- Thật kỳ lạ!. Tuấn Anh gật gù.

- Như vậy, em có thêm cơ sở để kiểm chứng lại sơ đồ định vị theo hệ lưới mà em đã nói sơ qua trong buổi gặp mặt anh Nghĩa và Hiếu. Từ đây có thể giúp cho việc định vị hệ thống Kiến trúc kho báu tại vùng Hạ châu thổ sông Hồng. Chiều nay chúng ta sẽ liên hoan vì kết quả này.

- Nhất trí!.

*

* *

Sau một hồi phấn khởi, Quyên chợt nhớ ra điều gì, lại quay lại bàn với Tuấn Anh:

- Đến thời điểm này, ta biết được có hai nhóm người nước ngoài đang quan tâm đến kho báu tại khu vực nghiên cứu: Nhóm

người Hoa, đại diện là ông Cường và nhóm người Pháp, đại diện là ông Leonidas. Qua các thông tin thu thập được, em thấy hai nhóm người này tiếp cận kho báu theo mỗi kiểu khác nhau.

Quyên dừng lại và tiếp tục:

- Nhóm của ông Leonidas tiếp cận kho báu theo kiểu khoa học. Họ tìm hiểu, khám phá, thu thập càng nhiều thông tin càng tốt, để có thể xây dựng cho được một mô hình 3D cụ thể và chi tiết đến mức cao nhất của từng kho báu. Tương tự như trong các bộ phim, tiểu thuyết của phương Tây, họ rất chú trọng đến các loại bẫy ngăn chặn để tìm cách xây dựng những phương án khắc phục, hạn chế nguy hiểm khi tiếp cận kho báu. Những người này không quan tâm cụ thể đến loại kho báu của người Việt: Kho báu thời Bắc thuộc, kho báu thời Độc lập hay kho báu của vương quốc Chiêm Thành, cũng như kho báu cấp địa phương hay kho báu cấp quốc gia. Họ tập trung rà soát những kho báu mà họ nắm rõ, để có thể tiến hành khai thác được ngay với sự an toàn cao nhất, thậm chí kho báu nhỏ cũng được. Công việc của họ phần nhiều mang tính cá nhân, tổ chức phi quốc gia. Họ vừa làm vừa tìm hiểu luật pháp của Việt Nam. Chắc chắn trong đó có Điều 240 của Bộ luật Dân sự, liên quan đến xác lập quyền sở hữu đối với vật bị chôn lấp, bị chìm đắm được tìm thấy. Thậm chí, họ sẵn sàng kết hợp với ta để tìm kiếm kho báu và được chia phần theo luật định.

Quyên tiếp tục:

- Nhóm của ông Cường người Hoa tiếp cận theo kiểu đường như đã biết về kho báu, thậm chí còn biết rõ về cách thức xây dựng. Vì họ cho rằng, người Việt thường bắt chước họ. Họ đến đây, thu gom thạch trụ nhằm xác định lại vị trí huyệt đạo hay vị trí cụ thể của từng kho báu quốc gia và kho báu địa phương thời Bắc thuộc mà đã được xác định cách đây hơn 1200 năm theo cuốn sách về địa lý của Cao Biền. Không những thế, có thể

họ còn mở rộng phạm vi tìm kiếm cả những kho báu thời kỳ Độc lập sau này, mà nhà Minh đã khởi đầu. Cũng chẳng có lý do gì mà họ không tìm kiếm kho báu của vương quốc Chiêm Thành. Từ đó, họ xây dựng các phương án cướp đoạt kho báu, không phải theo kiểu cá nhân, nhóm nhỏ mà mang tính quốc gia theo kiểu: Đời này họ không làm được, họ sẽ truyền cho con cháu đời sau làm. Đây cũng là văn hóa của họ.

- Theo lịch sử thì người Tàu sẽ làm đúng như vậy. Em có ý tưởng gì không? Tuấn Anh hỏi.

- Có lẽ trên thế giới, hiếm có nước nào để một khoảng trống lớn về văn hóa kho báu như Việt Nam hiện tại. Sau khi Việt Nam mở cửa, không chỉ có một nhóm của ông Leonidas và ông Cường, mà sẽ còn nhiều nhóm khác tiếp tục vào khám phá.

Những nhóm người này vào đây theo hai giai đoạn.

Giai đoạn đầu là tìm kiếm kho báu với các kịch bản: Thứ nhất, họ được một tổ chức nào đó thuê làm với một kinh phí đặc biệt; Thứ hai, họ cho rằng, những thông tin về kho báu tại Việt Nam rất giá trị, có thể thu thập để bán với lợi nhuận cao cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu; Thứ ba, họ thu thập thông tin để phục vụ cho việc khai thác kho báu của chính họ và các tổ chức có liên quan đến họ.

Giai đoạn tiếp sau là khai thác kho báu với sự hợp tác của chính người Việt, được thuê làm với mức lương cao.

Những nhóm người đến Việt Nam tìm kiếm kho báu này có thể hợp tác và phân chia khu vực tìm kiếm, hoặc loại bỏ nhau một cách khốc liệt.

Quyên tiếp tục:

- Đây là vấn đề rộng ra ngoài đề tài của em. Thật sự em cũng không hiểu hết. Chắc người Việt ngày nay phải thay đổi nhận thức để tiếp nối được những giá trị văn hóa về kho báu của tiền

nhân. Tiếp đó, chính thể cũng phải có các giải pháp để chủ động thích ứng với vấn đề này thời kỳ hậu mở cửa. Xã hội thì chắc cũng phải biết để mà hình thành ứng xử cho phù hợp.

Quyên đặt câu hỏi:

- Anh thử dự đoán xem, mất bao nhiêu năm người Tàu sẽ định vị được mạng lưới kho báu trong toàn Việt Nam, bao gồm cả kho báu thời kỳ Bắc thuộc, kho báu thời kỳ Độc lập và kho báu của Chiêm Thành?

- Thật sự với anh điều này quá khó!.

- Có những thông tin cho rằng, Dự án bauxite Nhân Cơ tại Đắk Nông và Dự án bauxite Tân Rai, tại Lâm Đồng mà người Trung Quốc tham gia, có thể liên quan đến kiến trúc kho báu của người Chiêm Thành. Kề liền hai tỉnh này là Ninh Thuận, Khánh Hòa và Đắk Lắk, đều là nơi tập trung rất nhiều đền tháp Chăm nổi tiếng: Tại tỉnh Ninh Thuận có Nhóm tháp Hòa Lai, huyện Ninh Hải, xây dựng vào thế kỷ IX; Nhóm tháp Po Klong Garai, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, thế kỷ thế kỷ XIII - XIV; Nhóm tháp Po Rome, huyện Ninh Phước, thế kỷ XVII. Tại tỉnh Khánh Hòa có nhóm tháp Po Nagar, thế kỷ X - XIII. Tại tỉnh Đắk Lắk có nhóm tháp Yang Praong, huyện Ea Sup, thế kỷ XIII... Trong thời gian xây dựng, bắt đầu từ năm 2007, hai Dự án bauxite này sử dụng đến 600 lao động người Trung Quốc.

- Không biết những lao động Trung Quốc này có tham gia vào việc khảo sát các di tích đền tháp Chăm tại khu vực hay không? Tuấn Anh hỏi.

- Theo cách thức mở cửa của ta, em dự báo rằng: Mất khoảng 5 năm, đến năm 2025, người Tàu sẽ có một bản đồ hoàn chỉnh về hệ thống kho báu cả ba thời kỳ của người Việt.

- Không biết người Việt có phản ứng gì không ?

Quyên cười và nói rằng:

- Theo nhận thức của em, nếu người Tàu chiếm đảo của ta ở biển Đông, thì chắc chắn ta sẽ phản đối quyết liệt. Song nếu họ tiến hành thăm dò, định vị kho báu trên đất liền, thì ta chẳng làm gì cả, vì tin rằng người Việt vốn nghèo thì làm gì có kho báu. Nếu có tìm thấy, thì chỉ là mấy thứ đồ cổ nhỏ bé, lặt vặt.

Quyên tiếp tục:

- Theo em, sau một thời gian chuẩn bị, người Tàu đã và đang tiến hành khai thác kho báu, thông qua các dự án khai khoáng, phát triển kết cấu hạ tầng, công nghiệp, đô thị của họ tại Việt Nam. Ta chẳng phản ứng gì, vì người Tàu thực hiện các dự án theo đúng quy trình của ta. Thậm chí họ còn thuê người Việt đứng ra làm chủ đầu tư. Các dự án này bao trùm lên các huyện đạo hay kho báu. Việc khai thác kho báu nằm trong kế hoạch san lấp mặt bằng, làm tầng hầm, đào móng tại các dự án của họ. Việc vận chuyển các báu vật sau khi khai thác kho báu được tổ chức cùng với việc vận chuyển trang thiết bị phục vụ dự án của họ. Ta chẳng thể kiểm soát được.

Quyên dừng lại mở máy tính và nói:

- Em đọc anh nghe một câu chuyện bên Hàn Quốc, để thấy rằng cái giá họ đã phải trả như thế nào khi không thừa nhận khái niệm về kho báu.

Tại Hàn Quốc có cụm di tích nổi tiếng là Chùa hang Seokguram và Chùa Bulguksa nằm tại Cố đô Gyeongju, Hàn Quốc. Đây là cụm công trình được UNESCO tôn vinh là Di sản thế giới vào năm 1995. Cả hai công trình đều do Tổ tướng Kim Dae-seong (sinh năm 700, mất năm 774), của vương triều Silla xây dựng. Theo truyền thuyết, Dae-seong đã cho xây dựng chùa Bulguksa để tưởng nhớ cha mẹ mình trong kiếp hiện tại và Chùa hang Seokguram để tưởng nhớ cha mẹ mình ở kiếp trước.

Chùa Bulguksa có nhiều hạng mục công trình, trong đó có tòa Daeungjeon, là nơi thờ Đức Phật. Giữa sân trong của tòa

Daeungjeon có hai tháp đá là Dabotap với hình dáng phức tạp và Seokgatap với hình dáng đơn giản.

Vào những năm 1920, khi tháp Dabotap xuống cấp, người Hàn Quốc nhờ người Nhật tháo dỡ và tu sửa tháp.

Vào năm 1966, người Hàn Quốc tự mình tháo dỡ và tu sửa tháp Seokgatap. Dưới lòng tháp, người ta phát hiện được cả một kho báu với những báu vật như xá lỵ Phật, bản in khắc gỗ vào loại lâu đời nhất trên thế giới, các bức tượng đồng, gương đồng và vô số các đồ trang sức quý hiếm.

Từ đây, người Hàn Quốc mới nhận ra rằng: Tháp Dabotap và Tháp Seokgatap là một dạng kiến trúc kho báu. Tháp Seokgatap đơn giản mà còn chứa bao nhiêu báu vật vô giá. Vậy, Tháp Dabotap phức tạp thì chứa nhiều báu vật đến đâu? Bây giờ đòi những báu vật này từ người Nhật bằng cách nào? Chẳng bao giờ đòi được.

- Một bài học đáng để cảnh tỉnh. Nếu người Tàu vào lấy đi các kho báu của ta, như thời họ thực hiện các “*Hầm Trung Quốc*” tại các tỉnh phía Bắc Việt Nam vào những năm chống Mỹ, chắc chắn người Việt cũng khó mà đòi lại được. Tuấn Anh phụ họa.

Quyên bảo:

- Trong một bài giảng, thầy đã nói rõ về biện pháp phát hiện: Phải sớm hình thành Trung tâm dữ liệu kho báu quốc gia. Trung tâm này có khả năng thu thập các thông tin của hàng vạn người trên mạng xã hội, khi họ bắt đầu vào một từ khóa có liên quan, ví dụ: Kho báu, Thần bí, Tiên tri... Từ đây, ta có thể biết địa điểm kho báu nào có người quan tâm và hình thành biện pháp nhằm hạn chế tình huống xấu.